

**Điều 24.** — Ủy ban hành chính xã phải chấp hành đúng chế độ kế toán do Bộ Tài chính quy định.

**Điều 25.** — Cán bộ kế toán ngân sách xã có nhiệm vụ theo dõi, tính toán và ghi chép đầy đủ, kịp thời, cập nhật và chính xác số thu, chi ngân sách xã.

Chúng từ thanh toán phải hợp lệ và phải lưu trữ cùng với sổ sách theo chế độ do Bộ Tài chính quy định.

**Điều 26.** — Ủy ban hành chính xã phải tổ chức bộ phận chuyên trách công tác ngân sách xã để giúp Ủy ban hành chính xã xây dựng và thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã, lập quyết toán hàng tháng, hàng quý, hàng năm.

Bộ phận chuyên trách ngân sách xã gồm có Chủ tịch Ủy ban hành chính xã là chủ tài khoản và một cán bộ chuyên trách tài chính xã, am hiểu nghiệp vụ quản lý ngân sách xã và công tác tài vụ kế toán hợp tác xã; cán bộ chuyên trách tài chính xã có nhiệm vụ thường xuyên giúp Ủy ban hành chính xã lãnh đạo công tác tài chính xã.

**IV. NHIỆM VỤ CỦA ỦY BAN HÀNH CHÍNH TỈNH VÀ ỦY BAN HÀNH CHÍNH HUYỆN**

**Điều 27.** — Ủy ban hành chính tỉnh có nhiệm vụ :

— Căn cứ điều lệ này và tình hình cụ thể của địa phương, hướng dẫn và ban hành các điều quy định cụ thể để thực hiện các điều 7, 8, 9, 10, 15, 16, 17, 19 và 20 trên đây, sau khi có sự thỏa thuận của Bộ Tài chính;

— Đặt phương hướng cho các xã lập và quản lý ngân sách hàng năm, nâng cao dần chất lượng của ngân sách xã ;

— Hướng dẫn, kiểm tra các Ủy ban hành chính xã chấp hành đúng các chế độ, tiêu chuẩn, kỷ luật tài chính, đưa việc quản lý ngân sách xã vào nền nếp ;

— Hướng dẫn các Ủy ban hành chính huyện chỉ đạo công tác lập và quản lý ngân sách xã ;

— Tổng hợp tình hình thu chi ngân sách xã trong toàn tỉnh và báo cáo với Bộ Tài chính theo quy định của Bộ Tài chính ;

— Đào tạo cán bộ chuyên trách tài chính xã cho các huyện và xã.

**Điều 28.** — Ủy ban hành chính huyện có nhiệm vụ :

— Căn cứ vào phương hướng và các chỉ tiêu của Ủy ban hành chính tỉnh đề hướng dẫn, kiểm tra các xã xây dựng ngân sách xã, lập dự toán, quyết toán ngân sách xã ;

— Kiểm tra việc chấp hành các chế độ thu và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ;

— Hàng quý, hàng năm tổng hợp dự toán, quyết toán ngân sách xã trong huyện, báo cáo đúng kỳ hạn với Ủy ban hành chính tỉnh ; nghiên cứu các biện pháp nâng cao dần trình độ quản lý ngân sách xã ;

— Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách tài chính xã.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó Thủ tướng*  
**LÊ THANH NGHỊ**

**QUYẾT ĐỊNH số 66.CP ngày 12-4-1972 về chế độ đãi ngộ đối với cơ nuôi trẻ thuộc khu vực Nhà nước.**

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ vào nghị quyết số 140-CP ngày 15-7-1971 của Hội đồng Chính phủ về việc tăng cường tổ chức và quản lý công tác nhà trẻ ;

Theo đề nghị của các đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em trong ương và Bộ trưởng Bộ Lao động ;

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 13-2-1972.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** — Nay quy định cho áp dụng thang lương y tá, y sĩ (nhóm 3) ban hành theo nghị định số 25-CP ngày 5-7-1960 và được bổ sung theo quyết định số 109-TTg ngày 2-7-1970 của Thủ tướng Chính phủ để xếp lương cho cơ nuôi trẻ trong khu vực Nhà nước. Cụ thể như sau :

Số thứ tự	Chức vụ và trình độ	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6
1	Cô nuôi trẻ tốt nghiệp sơ học chuyên nghiệp	36 đ	41 đ	47 đ	53 đ	62 đ	72 đ
2	Cô nuôi trẻ tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp	45 đ	50 đ	58 đ	68 đ	78 đ	

09671777  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com  
LawSoft

**Điều 2.** — Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương và Bộ Lao động có trách nhiệm bàn với Bộ Tài chính đề hướng dẫn, kiểm tra việc sắp xếp cơ nuôi trẻ vào thang lương mới và quy định cụ thể một số chế độ đãi ngộ khác có liên quan cho phù hợp với điều kiện và tính chất lao động của cơ nuôi trẻ.

**Điều 3.** — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 4.** — Các đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em trung ương và Bộ trưởng Bộ Lao động chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 12 tháng 4 năm 1972

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## PHỦ THỦ TƯỚNG

### THÔNG TƯ số 14-BT ngày 8-4-1972 hướng dẫn việc khen thưởng thành tích phòng và chống lụt, bão.

Miền Bắc nước ta hàng năm thường hay có bão và lũ vào khoảng từ tháng 6 đến tháng 10 dương lịch. Đồ đồng mỗi năm có 2, 3 cơn bão đổ vào, năm nào cũng có nhiều cơn lũ từ thượng nguồn đổ xuống và thường gây ra nhiều thiệt hại.

Để góp phần động viên mọi người, mọi ngành, mọi lực lượng tích cực tham gia vào việc phòng, chống lụt, bão, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do lũ, lụt, bão gây nên và khắc phục nhanh chóng hậu quả của thiên tai, Phủ Thủ tướng hướng dẫn việc khen thưởng thành tích phòng và chống lụt, bão như dưới đây.

#### I. THÀNH TÍCH ĐƯỢC XÉT KHEN THƯỞNG

Thành tích được xét khen thưởng trong công tác phòng và chống lụt, bão gồm :

— Tích cực sửa chữa, bồi đắp, tăng cường đê, kè, cống; hoàn thành kế hoạch củng cố đê, kè, cống theo đúng thời gian quy định và bảo đảm chất lượng.

— Tích cực dọn lòng sông, khai thông dòng chảy. Chuẩn bị chu đáo và làm tốt việc phân lũ, chặn lũ.

— Quản lý tốt đê, kè, cống, lòng sông, bãi sông. Trong mùa lũ, bão, tăng cường kiểm tra, canh gác nghiêm ngặt, phát hiện và xử lý kịp thời những nơi hư hỏng, rò rỉ, sạt lở...

— Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, vật liệu, phương tiện đề phòng và chống lụt, bão và huy động đầy đủ, nhanh chóng khi cần đến.

— Có kế hoạch chu đáo bảo đảm tính mạng, của cải của nhân dân, tài sản của Nhà nước, bảo đảm giao thông vận tải, thông tin liên lạc.

— Sáng suốt, dũng cảm, có hành động mau lẹ, cứu giữ được đê, kè, cống không bị vỡ mặc dầu bị uy hiếp nặng; hoặc kịp thời khoanh vùng và tích cực, khẩn trương, kiên trì chống đỡ, ngăn chặn nước lụt do vỡ đê nơi khác không tràn được vào địa phương hoặc đơn vị mình.

— Do chuẩn bị tốt và có những biện pháp tích cực, những hành động dũng cảm, khẩn trương, đã hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do bão, lụt, lũ gây ra: bảo vệ được tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước và của hợp tác xã; nhanh chóng ổn định đời sống của đồng bào nhất là về mặt ăn, ở và phòng bệnh; giữ vững trật tự, trị an; giữ vững thông tin liên lạc; quản lý chặt chẽ thị trường.

— Khắc phục nhanh chóng hậu quả của thiên tai: hàn khâu kịp thời những nơi bị vỡ; nhanh chóng khôi phục mọi sinh hoạt bình thường của nhân dân, của đơn vị; nhanh chóng phục hồi sản xuất và đưa mọi hoạt động khác trở lại bình thường.

— Đoàn kết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giải quyết khó khăn vùng vùng bị bão, hoặc ngập lụt. Sự giúp đỡ tích cực và kịp thời của những nơi không bị bão, lụt để nhanh chóng khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

#### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Mọi đơn vị và cá nhân ở các địa phương, các ngành, các cấp, các đoàn thể, gồm cả nhân dân, bộ đội, cán bộ, công nhân, viên chức, từ các cụ già đến các em nhỏ, ai đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, tinh thần dũng cảm hy sinh và tinh thần đoàn kết tương trợ mà lập được một trong những thành tích kể trên đều được xét khen thưởng. Những đơn vị và cá nhân không có điều kiện trực tiếp tham gia việc chống lụt, bão, nhưng đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, làm việc ngày, đêm, phục vụ tốt và kịp thời cho việc hộ đê, cứu lụt, chống bão, cho việc nhanh chóng ổn định sinh hoạt của đồng bào và khắc phục hậu quả của thiên tai cũng được xét khen thưởng. Mức độ khen thưởng cao hay thấp sẽ tùy theo thành tích lớn hay nhỏ của mỗi đơn vị và cá nhân.

Để việc khen thưởng được kịp thời, các ngành, các cấp, các đoàn thể trước hết hãy sử dụng những hình thức khen thưởng rộng rãi sẵn có